

ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC THỜ CÚNG PHRA PHROM VÀ NANG KWAK Ở NAM BỘ TRONG BỐI CẢNH GIAO LƯU KHU VỰC

Tóm tắt: *Mối quan hệ giao lưu giữa Việt Nam với Thái Lan trong bối cảnh khu vực hóa ngày càng gia tăng đã dẫn tới một số hình thức thờ cúng của người Thái Lan, tiêu biểu là tượng thần Phra Phrom (Brahma), Nang Kwak, xuất hiện trong các ngôi chùa Khmer ở Nam Bộ và trở thành đối tượng thờ cúng của một số người Việt, người Hoa ở Miền Nam. Bài viết phân tích chức năng, ý nghĩa việc thờ thần Phra Phrom và Nang Kwak; lý giải vì sao hiện tượng thờ cúng này hiện diện ở Việt Nam.*

Từ khóa: *Phra Phrom, Nang Kwak, Khmer, tôn giáo, Thái Lan, Việt Nam.*

1. Dẫn nhập

Mặc dù Phật giáo Nguyên thủy (Theravada Buddhism) là tôn giáo chính ở Thái Lan nhưng trong đời sống tâm linh, người Thái luôn chịu sự chi phối bởi một hệ thống thần linh Balamôn giáo và những vị thần trong tôn giáo bản địa. *Phra* là tên gọi của những vị thần dạng này. Họ không phải là những hóa thân hay nhân vật tiền kiếp của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni (Sakyamuni) nhưng lại tác động lớn đến nghi thức thờ cúng của người Thái. Người Thái tin rằng, hằng năm mỗi người Thái đều bị kiểm soát bởi những vị *Phra* nhất định, nên việc cầu cúng rất quan trọng trong nghi lễ vòng đời của họ. Trong số đó, *Phra Phrom* hoặc *Maha Phra Phrom* là một trong ba vị thần chủ Balamôn giáo được người Thái xem là đại diện cho Đức Phật thuyết pháp cho chư thiên và thế gian. Tượng thần *Phra Phrom* trong chùa Thái Lan luôn được đặt bên cạnh Đức Phật, đôi khi *Phra Phrom* còn được thể hiện trong vai trò thần bảo vệ hướng Nam của ngôi chùa Phật giáo Theravada.

*. Khoa Văn hóa học, Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

Ngoài thần Phra Phrom, người Thái còn thờ Nang Kwack, nữ thần tài lộc mang lại may mắn cho việc buôn bán ở các cửa hiệu hay trung tâm thương mại. Bà được thể hiện trong hình dáng của một mỹ nữ, ngồi bó gối trên bệ hoa sen hoặc trên một chiếc ngai; đôi bàn chân duỗi thẳng ra phía sau, lòng bàn chân để ngửa. Đây cũng là tư thế ngồi phổ biến của phụ nữ Thái Lan khi tham gia các nghi lễ truyền thống trong chùa. Đầu Nang Kwack đội vương miện hình lược cài trang trí hoa văn cầu kỳ, tóc xõa sau lưng, y phục phún trên chỉ che trên ngực, bên dưới là chiếc sarong dày nặng trang trí nhiều hoa văn. Tư thế tay phổ biến là: tay phải giơ cao ngang đầu, lòng bàn tay khum lại, trong tư thế này gọi là “ngoắc” hay mời gọi khách hàng và cũng là tư thế quan trọng nhất khiến cho người Thái gọi nữ thần là Nang Kwak (Nàng Ngoắc). Tay trái có nhiều tư thế khác nhau như thả lỏng xuống phần bệ tượng, đặt trên đùi trái, cầm bình nước hoặc túi vàng đặt trên đùi trái. Bệ tượng được trang trí xung quanh bằng những thoi vàng và đồng tiền Âm-Dương kiểu Trung Hoa. Mặc dù màu đỏ là màu chủ đạo nhưng tượng Nang Kwak cũng được sơn bằng nhiều màu khác nhau như vàng, bạc và xanh xen đỏ.

2. Thờ Phra Phrom và Nang Kwak ở Thái Lan

2.1. Thờ Phra Phrom

Phra Phrum hay Phra Phrom là cách gọi của các dân tộc Thái, Lào và Khmer nhằm chỉ thần Brahma. Sự tích lễ mừng năm mới, Chom Chnam Thmay của người Khmer Nam Bộ hay Maha Songkran¹ của người Thái đều có cốt truyện giống nhau liên quan đến việc thần Maha Phra Phrom tự cắt đầu mình vì thua hoàng tử Thôn Ma Ban trong một cuộc đấu trí bằng ba câu hỏi. Chiếc đầu của thần Phra Phrom được bảy người con gái cất giữ cẩn thận trong một tòa tháp xây trên ngọn núi Phra Sumen và hằng năm vào thời điểm giao thừa, bảy người con gái tổ chức đại lễ rước chiếc đầu bốn mặt của cha mình đi ba vòng quanh ngọn núi này. Cùng tham gia với họ còn có một vị thiên tôn, con trai của Đế Thích Thiên cười linh thú dẫn đầu 33 vạn chư thiên hộ vệ bảy người con gái hoàn thành đại lễ. Đây cũng là nguồn gốc của lễ đón chư thiên trong giờ giao thừa ở Thái Lan và cộng đồng Khmer ở Nam Bộ đánh dấu thời khắc quan trọng khi Mặt Trời đi vào cung Hoàng đạo kết thúc chu kỳ năm cũ để bước sang năm mới theo thiên văn và lịch pháp của Ấn Độ.

Việc thờ thần Phra Phrom hiện nay rất phổ biến ở Thái Lan nhưng việc thờ thần bên ngoài các ngôi chùa Phật giáo chỉ xuất hiện trong

khoảng cuối thập niên 1950 bắt nguồn từ việc xây khách sạn Grand Hyatt Arawan gặp nhiều sự cố huyền bí mà khoa học không lý giải nổi. Nhà đầu tư tham vấn các tu sĩ Balamôn giáo và được khuyên phải lập một ngôi miếu thờ thần Phra Phrom, đặt tên theo tên vật cưỡi của thần là voi Erawan, bên cạnh khách sạn thì công việc mới hoàn thành. Đó chính là nguồn gốc của ngôi miếu Erawan đầu tiên ở Bangkok hay còn gọi là San Phra Phrom (miếu thờ thần Phra Phrom) nằm tại giao lộ Jajprasong, gần khách sạn Grand Hyatt Arawan. Ngôi miếu trở thành địa điểm tâm linh nổi tiếng nhất Thái Lan khi mà hằng ngày có đến hàng ngàn du khách Á Châu và người Thái đến đây chiêm bái và cầu xin. Pho tượng thần Phra Phrom phủ plastic được an vị trong miếu vào ngày 9/11/1956 và ngày này trở thành ngày lễ quan trọng đối với tín đồ cũng như người đến xin lộc hằng năm². Tháng 3/2006, pho tượng gốc bị một kẻ quá khích phá hoại, đến tháng 5 cùng năm người Thái dựng lại một pho tượng mới nhưng mới đây nhất, ngày 17/8/2015 lại xảy ra một vụ đánh bom tại ngôi đền cướp đi sinh mạng của 20 người và làm nhiều người khác bị thương. Pho tượng thần Phra Phrom trong miếu có bốn mặt, mỗi mặt nhìn ra một hướng và mang ý nghĩa khác nhau. Tính theo chiều kim đồng hồ, bắt đầu với hướng từ phía cổng đi vào, mặt thứ nhất phù hộ bình an và sức khỏe; mặt thứ hai phù hộ thịnh vượng và tài lộc; mặt thứ ba phù hộ cho các mối quan hệ tốt đẹp và mặt thứ tư bảo vệ tín đồ tránh ma quỷ làm hại.

Với niềm tin vào sự linh nghiệm của ngôi miếu Erawan, người Thái đổ xô xây dựng hàng loạt ngôi miếu thờ thần Phra Phrom trong các khách sạn, công ty, siêu thị hay lập các bàn thờ trong văn phòng chính của công ty, xí nghiệp, nhà máy. Rồi các miếu thờ cũng được dựng lên tại các ngã tư, ngã ba đường với niềm tin Maha Phra Phrom sẽ hạn chế tai nạn giao thông. Niềm tin này của người Thái đã biến thần Brahma thành thần cai quản oan hồn trong văn hóa Thái Lan. Con thiên nga Hamsa, vật cưỡi truyền thống của thần Brahma, được thay thế bằng con bạch tượng ba đầu Erawan tượng trưng cho Tam Bảo, Tam Giới của nhà Phật và cũng bao hàm ba ngôi: Sáng tạo, Bảo tồn và Hủy diệt trong văn hóa Thái Lan.

2.2. Thờ Nang Kwak - Nữ thần tài lộc

Ở Thái Lan, Nang Kwak được coi là nữ thần tài lộc, “điển tích” về bà xuất hiện từ dòng văn học dân gian Thái Lan nên có nhiều biến thể khác nhau. Theo bài viết “Nang Kwak, Deity of Merchants”³ (Nang Kwak, vị thần của giới thương nhân) thì có hai truyền thuyết về Nang Kwak phổ

biển ở Thái Lan. Truyền thuyết thứ nhất cho rằng, tại một thị trấn nhỏ có tên là Michigaasandhanakara thuộc tỉnh Sawadtii, Ấn Độ có đôi vợ chồng lái buôn là ông Sujidtaprahma và bà Sumanta. Họ có một người con gái tên là Supawadee. Gia đình này có một tiệm tạp hóa ngoài chợ. Một hôm, ông Sujidtaprahma bàn với vợ về việc mở rộng buôn bán để kiếm thêm lợi nhuận và dành dụm tiền cho tuổi già. Thực hiện kế hoạch, họ mua một chiếc xe đẩy để có thể đưa hàng đi bán tại các nơi khác và mua hàng hóa về bán lại ở Sawadtii. Người con gái Supawadee đôi khi cũng theo phụ giúp cha mẹ mình. Một ngày nọ, Supawadee theo cha mẹ bán hàng ở một thị trấn xa, tình cờ nghe được lời giảng của một vị La Hán tên là Phra Gumam Gasaba và nhanh chóng giác ngộ, nên bà đã tìm đến với Tam Bảo. Ngài Gasaba nhận ra sự mộ đạo của Supawadee bèn truyền dạy chính pháp và phép mầu bằng cách đọc những lời chúc phúc cho các thương nhân và gia đình nàng. Khi gia đình Supawadee đến bán hàng ở một thị trấn khác, nhân duyên lại đến với bà khi gặp được La Hán Phra Sivali - một vị danh tăng du thuyết, đệ tử của Đức Phật Thích Ca. Mẹ của Phra Sivali mang thai 7 năm, 7 tháng và 7 ngày mới sinh ra ông. Chính điều này làm cho Sivali sở hữu một năng lực nhiệm mầu và một trí tuệ tuyệt vời. Sivali truyền dạy tất cả quyền năng cho Supawadee. Nhờ vậy mà việc buôn bán của gia đình Supawadee trở nên phát đạt và giàu có. Sau khi chết, bà được tôn làm thần buôn bán và được tạc tượng theo thể ngồi trên xe đẩy để mọi người thờ cúng và rất linh thiêng. Khi du nhập vào Thái Lan, tư thế, kiểu dáng pho tượng được tạc theo hình ảnh người phụ nữ Thái ngồi trên bệ hoa sen với dáng điệu mời gọi khách hàng. Lúc đầu, những người Balamôn chỉ sử dụng tượng Nang Kwak cho công việc làm ăn buôn bán của riêng họ nhưng khi nhận thấy nhiều người Thái tin vào quyền năng của Nang Kwak thì họ bắt đầu làm tượng kiêm luôn nghi thức niệm chú Kata để bán cho các thương nhân thờ cúng. Chính sự thay đổi thể ngồi và tư thế tay mà Supawadee nhận được cái tên mới phổ biến ở Thái Lan là Nang Kwak (Nang nghĩa là Nàng chỉ người con gái, Kwak nghĩa là vẫy gọi hay ngoắc). Vậy, Nang Kwak mang ý nghĩa là Nàng Ngoắc, Nàng Vẫy. Khi đến Thái Lan sẽ dễ dàng bắt gặp hình ảnh Nàng Ngoắc vẫy gọi mua hàng trong các cửa hàng của người Thái Lan. Nang Kwak còn được thể hiện dưới dạng tranh vẽ hay khăn bùa (Pha Yant) cùng với cá sấu, nàng tiên cá và sinh thực khí của nam giới.

Truyền thuyết thứ hai cho rằng, Nang Kwak có nguồn gốc từ sử thi Ramakien vốn được hoàng gia Thái Lan cải biên từ sử thi Ramayana của

Ấn Độ. Chuyện kể rằng, Nang Kwak là con gái của Phu Jao Khoa Khiaw, vị vua Atula (Asura) cai quản cõi Jadra Maha Raachiga nằm bên dưới tầng trời Đạo lợi (Tavatimsa) của Đế Thích Thiên Indra hay Phra In. Ông còn được người đời gọi bằng tên khác là Phra Panasabodee, nghĩa là Chúa Sơn Lâm. Phu Jao Khoa Khiaw có một người bạn thân cũng là vua Atula, tên là Taw Gog Khaang (hay Taw Amurach,) khai chiến với thần Phra Ram (hoàng tử Rama), hóa thân của thần Vishnu. Taw Gog Khaang bị Phra Ram ném một cây xuyên qua ngực rơi xuống từ tầng trời, dính chặt vào sườn núi Phra Sumen. Phra Ram rao cho Gog lời nguyện: “Hễ chừng nào con cháu của ngươi dệt xong chiếc áo Cà sa Cìvara bằng cánh hoa sen, rồi mang đến cúng dường cho Đức Phật Pra Ariya Maedtrai (Phật Di Lặc) thì ta sẽ tha tội cho ngươi”⁴.

Nàng Prajant, con gái của Gog Khaang, muốn sớm cứu cha nên đêm ngày lo dệt áo để kịp cúng dường cho Đức Phật Di Lặc khi ngài giáng hạ cứu thế. Do phải dành công sức và thời gian để dệt áo nên Prajant không có thời gian buôn bán kiếm sống và điều hành cửa hàng của cha. Jao Kho Khiaw biết tin và cử người con gái tài năng của mình là Nang Kwak đến làm bạn với Prajant và giúp nàng quản lý thương mại. Nang Kwak biết nhiều phép màu trong buôn bán, nên kêu gọi các thương nhân và quý tộc giàu có trong vùng cùng về khu vực nhà của nàng Prajant mở cửa hàng buôn bán. Nang Kwak ban cho họ nhiều lợi tức bằng vàng, bạc và tiền. Với sự trợ giúp của Nang Kwak, nàng Prajant đã dệt xong chiếc áo Cà sa giải thoát cho cha và cũng trở nên giàu có với một cuộc sống sung túc.

3. Ảnh hưởng của việc thờ Phra Phrom và Nang Kwak ở Việt Nam

3.1. Ảnh hưởng của Phra Phrom trong chùa Nam tông Khmer và Nam tông Việt

Việc thờ thần Maha Phra Phrom ở Việt Nam chỉ xuất hiện trong thời gian gần đây khi Việt Nam và Thái Lan phát triển tự do tiếp xúc thương mại, du lịch và văn hóa. Mỗi quan hệ mở ra nhiều hướng mới cho hai quốc gia kể từ thời Thủ tướng Chulekpaï điều hành đất nước Thái Lan. Câu nói nổi tiếng của ông “chúng ta hãy biến chiến trường thành thương trường” đã thể hiện những thay đổi lớn trong chính sách ngoại giao của Thái Lan đối với Việt Nam, đánh dấu sự kết thúc giai đoạn căng thẳng giữa hai quốc gia không cùng ý thức hệ trong thời kỳ hậu chiến tranh Việt Nam.

Chính sách “Đổi mới” của Việt Nam bắt đầu từ năm 1986 tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho các tu sĩ người Khmer ở Nam Bộ và người Việt theo Phật giáo Nguyên thủy đến học tập tại trường Đại học Phật giáo nổi tiếng của Thái Lan, trường Đại học Tổng hợp Maha Chulalongkorn. Khi các vị tăng sĩ về nước, họ áp dụng nhiều mẫu hình kiến trúc chùa Thái Lan trong xây dựng các ngôi chùa Phật giáo Nam tông ở Việt Nam, tiêu biểu là chùa Bửu Long, tổ đình Phật giáo Nguyên Thủy ở Việt Nam tọa lạc tại số 81 đường Nguyễn Xiển, phường Long Bình, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, mà người Việt Nam quen gọi là chùa Thái Lan. Trước tháp lớn của chùa, các vị sư cho dựng một ngôi miếu nhỏ thờ thần Maha Phra Phrom, trên cột miếu chạm biểu tượng voi thần Erawan ba đầu. Người Việt quen gọi là bàn Thiên hay bàn thờ Trời, hiếm có người nào biết được chức năng của ngôi miếu nhỏ này là thờ thần Phra Phrom có nguồn gốc từ Phật giáo Nam tông Thái Lan. Trong các chùa Khmer Nam Bộ gần đây cũng xuất hiện kiểu miếu thờ Eravan trước cửa chùa như trường hợp chùa Pô Thi Vông ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, chùa Knong Srok (chùa Quy Nông) ở huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Miếu thờ thường được dựng trước cửa chính điện theo quan niệm thần Maha Phra Phrom trấn giữ con đường thần đạo đi vào ngọn Tudi sơn của Đức Phật. Kiểu tượng Maha Phra Phrom thường thể hiện có bốn mặt, đội mũ kiêu Kiritamukuta (chiếc mũ vinh quang) dành cho bậc đế vương dựa theo mô tả trong thần phả Ấn Độ. Y phục của thần theo kiểu trang phục cổ của Thái Lan, tư thế ngồi vương tọa trên một chiếc bệ, chân phải xếp trên ngai, chân trái đặt xuống đất. Thần có tám tay cầm các bảo vật mang ý nghĩa như sau: cầm lệnh kỳ biểu hiện cho “Vạn Năng Pháp Lực”; cầm Kinh Phật (thật ra là Kinh Veda) biểu hiện cho Trí tuệ; cầm Pháp loa (Ốc bâu) biểu hiện cho ban phúc; cầm Minh luân (Bánh xe ánh sáng) biểu hiện cho thiêu hủy phiền não; cầm quyền trượng biểu hiện cho thành tựu tối thượng; cầm bình nước biểu tượng cho phúc lành cứu thế; cầm niện châu biểu hiện cho làm chủ luân hồi. Tay còn lại bắt ấn trước ngực biểu hiện cho sự che chở.

Người Khmer Nam Bộ khi đến chùa biết tượng đó là Maha Phra Phrom nhưng về niềm tin tôn giáo thì họ quen thuộc với hình tượng Phra Phrum (người Khmer đọc là Phrum, không đọc là Phrom như người Thái) chỉ có cái đầu với bốn mặt quay ra bốn hướng như mô tả trong sự tích Chôn Chnam Thmây là Phra Phrum tự cắt đầu mình lưu giữ trên núi Mêru, còn thân thể thì biến thành làn khói xanh bay mất. Đối với người

Khmer Nam Bộ, họ chưa đặt niềm tin vào kiêu tượng thần Maha Phra Phrom của Thái Lan vì nó quá mới mẻ và xa lạ với đời sống tinh thần của họ. Chính vì vậy mà Maha Phra Phrom trong cộng đồng người Khmer Nam Bộ không thể ra khỏi phạm vi chùa như ở Thái Lan. Khác với việc thờ thần Maha Phra Phrom ở Thái Lan, trong các chùa Phật giáo Nam tông Khmer và Nam tông Việt, việc thờ Nang Kwak hoàn toàn không hiện diện trong phạm vi của các chùa Phật giáo ở Việt Nam.

3.2. Ảnh hưởng của Phra Phrom và Nang Kwak trong các nhóm Phật tử Việt -Hoa

Khi nghiên cứu ảnh hưởng của việc thờ thần Phra Phrom của Thái Lan trong các nhóm Phật tử người Việt và người Hoa, chúng tôi nhận thấy có nhiều điều khác lạ so với Phật tử người Khmer Nam Bộ. Phật tử người Việt, người Hoa tìm đến Phật giáo Nam tông Khmer thường có nguồn gốc từ giới kinh doanh, làm ăn, buôn bán. Tính chất của công việc kinh doanh khiến họ luôn tin vào những điều may rủi trên thương trường. Hiện nay, sự kết hợp giữa tôn giáo và bùa chú luôn được các tu sĩ chú trọng tại một số chùa thuộc hệ phái Phật giáo Nam tông Khmer. Đây chính là sợi dây kết nối mật thiết giữa Phật tử người Việt, người Hoa với các nhà sư Khmer Nam Bộ - những người đến chùa ngoài việc nghe thuyết pháp bằng tiếng Việt hay tiếng Khmer, còn nhờ các tu sĩ Khmer thực hiện những nghi lễ thần bí khác như: chúc phúc, mở cửa hàng, động thổ hay hóa giải những vấn đề trắc trở trong tình yêu, trong hôn nhân gia đình và thậm chí nhờ làm bùa chú để gặp thuận lợi khi xuất cảnh sang một quốc gia khác. Theo họ, bùa chú này có lẽ tỏ ra nhiệm mầu hơn loại bùa chú của các thầy phù thủy người Việt, người Hoa. Nhu cầu tâm linh của họ đã được đáp ứng từ những nhà sư Khmer Nam Bộ và cũng làm cho dòng Phật giáo Nam tông Khmer có thêm những Phật tử không phải là người Khmer.

Phật tử người Việt, người Hoa chú trọng việc làm kinh tế nên họ cũng thường đi làm ăn xa, đi du lịch hay thậm chí là đi tìm bùa chú trên đất nước Thái Lan. Đôi khi qua trung gian của các nhà sư Khmer Nam Bộ từng tu học bên Thái Lan, họ đã tìm đến một ngôi chùa Thái hay một vị đại sư cao tay để xin lời chú. Trong khi đó, Thái Lan là đất nước phát triển mạnh về loại hình kinh tế dịch vụ mà trong đó màu sắc của tôn giáo thần bí ảnh hưởng quan trọng đến các hoạt động kinh doanh của họ. Người Việt Nam thường bắt gặp những pho tượng hay bàn thờ Nang

Kwak tại các cửa hàng ở thủ đô Bangkok, những tượng thần Maha Phra Phrom được thờ cúng trang trọng trong các khách sạn và công ty của người Thái mà ban đầu người Việt, người Hoa cũng chưa biết là thần gì. Người Thái Lan và các hướng dẫn viên du lịch đã giải thích ý nghĩa và công năng của các vị thần này nhưng thường người ta chỉ hiểu đơn giản là nếu thờ những thần này thì gặp may mắn trong làm ăn, vận may, tài lộc sẽ đến cho gia chủ. Vì người Thái Lan cũng theo Phật giáo Nam tông, tôn giáo cùng hệ với người Khmer Nam Bộ nên khi mua tượng thần Phra Phrom hay Nang Kwak về Việt Nam, người Việt, người Hoa thường đưa vào chùa để các vị sư Khmer niệm kinh, đọc chú, hô thần nhập tượng và an vị tượng thần. Giống như quan niệm của người Thái, các nhà sư Khmer cũng cho rằng, một pho tượng thần muốn linh nghiệm phải để trong chùa ít nhất 7 ngày.

Hiện nay, ở Thành phố Hồ Chí Minh, tượng Nang Kwak được thờ cúng phổ biến hơn Maha Phra Phrom. Điều quan trọng là tượng Nang Kwak thường có giá thành rẻ hơn tượng Phra Phrom rất nhiều. Do tượng thần Phra Phrom thường được đúc bằng đồng, có giá trị mỹ thuật cao hơn tượng Kwak làm bằng nhựa. Người thờ thần Phra Phrom thường phải bỏ ra một khoản tiền lớn để mua tượng, cùng với chi phí cho các nghi lễ tôn giáo trước khi tượng thần được an vị. Hơn nữa, cho đến nay loại tượng thần Phra Phrom bằng đồng vẫn chưa sản xuất được tại Việt Nam, phần nhiều Phật tử phải mua từ Thái Lan hoặc Campuchia. Tượng Nang Kwak hiện thời có đến mấy chục website chào bán với giá thành từ 350.000 - 500.000 VNĐ (tượng sản xuất tại Thái Lan có hình ảnh giới thiệu để khách hàng lựa chọn). Các website còn giải thích rất rõ công năng và ý nghĩa của tượng Nang Kwak, nghi thức thờ cúng, cách “vô bùa” và thậm chí là lễ vật cúng tế. Ngoài việc bán hàng trên mạng, hiện nay ở quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh còn có một số cửa hàng của người Hoa bán tượng Mèo Ngoắc (mèo Maniki) và tượng Nang Kwak (nhưng có nhiều khả năng được sản xuất tại Trung Quốc).

Người thờ Nang Kwak phần nhiều thuộc giới bình dân, buôn bán nhỏ hoặc mở quán ăn như trường hợp Nang Kwak được thờ cùng với thần Ganesha (thần Hạnh phúc - Tài lộc của Ấn Độ) tại nhà hàng chay Himalaya trên đường Nguyễn Văn Đậu, quận Bình Thạnh. Người Việt Nam biết đến Nang Kwak qua những tiếp xúc tương tự như trường hợp của tượng thần Phra Phrom. Họ cũng có mối liên hệ với chùa Nam tông

Khmer về mặt tôn giáo và nghi lễ. Theo khảo sát của chúng tôi, tại một ngôi chùa Nam tông Khmer ở Thành phố Hồ Chí Minh thì số lượng tượng Nang Kwak gửi về chùa hằng tháng nhiều hơn tượng Phra Phrom gấp mấy lần.

3.3. Thờ cúng Phra Phrom và Nang Kwak - Những biến đổi so với Thái Lan

Phần lớn người Việt Nam chịu ảnh hưởng Phật giáo Bắc tông (Mahayana Buddhism) và có xu hướng đồng hóa những vị thần ngoài Phật giáo thành Phật. Thần Maha Phra Phrom là niềm tin mới đối với người Việt Nam, nên khi thấy nhiều người Thái đến miếu Erawan thì người Việt Nam cũng cho rằng đó là tượng Phật. Do hình dáng của thần Phra Phrom có bốn mặt, nên người Việt Nam gọi là “Phật Bốn Mặt” hay “Tứ Diện Phật”. Đối với người Việt Nam ở Thành phố Hồ Chí Minh thì danh xưng “Phật Bốn Mặt” hay “Tứ Diện Phật” chính là tên gọi dành cho tượng thần Phra Phrom ở ngôi miếu Erawan nằm tại giao lộ Jajprasong, Bangkok. Điều tương tự cũng diễn ra ở tỉnh Sóc Trăng khi người Việt đặt tên cho một ngôi chùa Nam tông Khmer là “Chùa Bốn Mặt”.

Trong phạm vi văn hóa Phật giáo thì người Việt Nam gần gũi với người Trung Hoa hơn là người Ấn Độ và Thái Lan. Chính vì thế mà những tên gọi của thần Sáng tạo theo kiểu Ấn Độ là Brahma, theo kiểu Thái Lan là Maha Phrarom, Phra Phrom hoặc như theo kiểu Khmer Nam Bộ là Phra Phrum sẽ làm cho người Việt Nam gặp khó khăn khi phát âm và rất khó nhớ nên khi Phật tử mang tượng về làm lễ ở chùa thì các nhà sư Khmer cũng dùng pháp danh trong kinh Phật của Trung Hoa là Phạm Thiên hay Đế Thiên để chỉ thần Brahma. Hơn nữa, ở Thành phố Hồ Chí Minh chỉ có hai ngôi chùa Khmer Nam Bộ làm nghi lễ cho các tượng thần từ Thái Lan nhập về, nên chắc chắn có sự thống nhất về mặt nghi lễ và cách gọi tên của thần Maha Phra Phrom.

Qua phỏng vấn những người Việt, người Hoa thờ Nang Kwak cho thấy, hiếm có người nào biết được nguồn gốc và tên gọi chính xác của vị nữ thần này. Thường thì người Việt Nam gọi theo tên thần đã được Việt hóa là Bà Ngoắc. Phần nhiều những người thờ Nang Kwak cho biết, thấy Bà rất thiêng nên thờ để gặp may, cũng có người biết Nang Kwak có nguồn gốc từ Thái Lan là nữ thần tài lộc nên thờ.

Khác với sự sùng bái Nang Kwak của người Việt, người Khmer Nam Bộ dường như cảm thấy rất xa lạ với việc thờ Nang Kwak mặc dù họ

cùng theo hệ phái Phật giáo Nam tông như người Thái Lan. Khảo sát của chúng tôi cho thấy, chỉ có một số nhỏ người Khmer bán hàng rong hay nước mía tại thành phố Trà Vinh có đặt tượng Nang Kwak nhỏ xíu trên chiếc xe hàng hay xe nước mía của họ. Xem ra cách thờ cúng như vậy rất giống với truyền thuyết ban đầu về nguồn gốc nàng Supawadee (Nang Kwak) trên đất Ấn Độ. Người Khmer Nam Bộ thường không đủ khả năng tài chính để mở những cửa hàng buôn bán tại các thành phố. Việc thờ Nang Kwak được người Khmer Nam Bộ gọi là Niềng Bok-Niềng Boi. Những người bán hàng nhỏ lẻ ở thành phố Trà Vinh thờ Nang Kwak là do chịu ảnh hưởng từ người Việt và người Hoa mà họ tiếp xúc.

4. Kết luận

Trong thời kỳ hội nhập mạnh mẽ như giai đoạn hiện nay, văn hóa Thái Lan du nhập vào Việt Nam đang phát triển mạnh, nhất là trong lĩnh vực kiến trúc và ẩm thực. Những biệt thự ở miền Tây Nam Bộ thường được xây theo mẫu hình kiến trúc Thái Lan với mái nhà nhiều lớp vươn cao lên bầu trời. Người Việt Nam vẫn gọi là nhà kiểu Thái Lan hay mái nhà kiểu Thái. Các loại tranh vẽ của Phật giáo Thái Lan rất được người Việt Nam ưa chuộng trong thờ cúng. Trong ẩm thực, nhiều món ăn Thái đang trở quen thuộc với người Việt Nam ở Thành phố Hồ Chí Minh. Về phương diện tôn giáo, việc tiếp nhận loại hình thờ cúng Phra Phrom và Nang Kwak của Thái Lan không phát triển mạnh như những lĩnh vực khác. Dường như loại hình thờ cúng này chỉ đáp ứng nhu cầu tâm linh của những người Việt Nam đang tham gia lĩnh vực kinh tế thương mại bằng nhiều hình thức khác nhau. Có thể nói, thờ cúng thần Phra Phrom và Nang Kawk thuộc dạng niềm tin thương mại, đáp ứng nhu cầu của những người buôn bán ở các thành phố hay thị trấn. Mặc dù một số ngôi chùa Phật giáo Nam tông Khmer ở Nam Bộ có thực hiện nghi lễ hô thần nhập tượng, an vị tượng Phra Phrom và Nang Kwak nhưng loại hình thờ cúng này lại không hề phổ biến trong cộng đồng người Khmer ở Nam Bộ do những đặc điểm của nền văn hóa truyền thống Khmer. Tại các chùa Nam tông Khmer ở Thành phố Hồ Chí Minh tuy có bày bán tượng Phật, nhất là tượng Phật Thái Lan, nhưng không thấy có tượng thần Phra Phrom và Nang Kawk kiểu Thái Lan. Sự tiếp biến văn hóa này trong bối cảnh hội nhập chắc chắn sẽ còn diễn ra sâu đậm hơn./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Lễ mừng năm mới của các dân tộc Khmer, Thái Lan, Lào và Myanmar diễn ra từ ngày 10 -14 tháng 4 Dương lịch.
- 2 Theo bài viết Erawan Shine trên <http://www.eugenegoesthailand.com/?p=649>
- 3 <http://buddhamagic.net/nang-kwak-deity-of-merchants/>
- 4 <http://www.buddhamagic.net/nang-kwak-deity-of-merchants/>

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cao Huy Đình (2003), *Tìm hiểu văn hóa Ấn Độ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Chân Nguyên và Nguyễn Tường Bách (1999), *Tự điển Phật học*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
3. Chevalier Jean (1997), *Tự điển biểu tượng văn hóa thế giới*, Nxb. Đà Nẵng.
4. Durant Will (2002), *Lịch sử văn minh Ấn Độ* (Nguyễn Hiến Lê dịch), Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
5. Geetesh Sharma (2012), *Những dấu vết văn hóa Ấn Độ tại Việt Nam* (Thích Minh Trí dịch). Nxb. Văn hóa Nghệ thuật Tp. HCM.
6. Lê Hương (1969), *Người Việt gốc Miên*, Nxb. Thanh niên, Sài Gòn.
7. Ngọc Anh (2002), *Các hình thức thờ cúng của bộ lạc*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
8. Ngô Đức Thịnh (1998), “Cái nhìn mới của các nhà nghiên cứu tôn giáo hiện nay”, *Báo Thể thao văn hóa* ra ngày 11/12.
9. Phan Anh Tú (2004), “Truyền thuyết về rắn Naga trong văn hóa Khơ-me”, *Dân tộc và Thời đại*, số 71, tháng 10: 02 - 04.
10. Phan Anh Tú (2005), “Hình tượng rắn Naga trong văn hóa Ấn Độ giáo”, *Dân tộc và Thời đại*, số 80 (2), tháng 7: 13 - 16.
11. Phan Anh Tú (2005), “Nghệ thuật điêu khắc cổ Đông Dương”, *Xưa Nay*, số 238, tháng 6: 55 - 60.
12. Phan Anh Tú (2006), “Quan hệ giữa sử thi Phả Đeng Nang Ay và truyền thuyết Pháyá khăn khác (chúa Cóc) với lễ hội Bun Băng Phay của người Lào”, *Kỷ yếu Hội thảo văn học Lào* tháng 12, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn: 36 - 42.
13. Phan Anh Tú (2013), “Điêu khắc Hộ thể Bát phương thiên (Dikpalaka) từ Ấn Độ đến Đông Nam Á”, *Khoa học xã hội*, số 10 (180).
14. Phan Anh Tú (2014), “Những hình tượng thần linh Bàlamôn giáo trong giai đoạn đầu của điêu khắc Champa”, trong *Kỷ yếu HTKH Việt Nam - Ấn Độ năm 2013, Dấu ấn Ấn Độ trong tiếp biến văn hóa ở Việt Nam và Đông Nam Á*, Nxb. Đại học Quốc gia Tp. HCM.
15. Phan Anh Tú (2015), “The Shiva Image in Champa Iconography”, *Dialogue Quarterly (India)* No. 16.

16. Phan Thị Yến Tuyết (2010), “Tâm thức ứng xử với nước của người Khmer qua lễ hội Ok Angbok - tiếp cận sinh thái văn hóa”, *Tờ tin khoa học - Đại học Trà Vinh*, số 07.
17. Phan Thị Yến Tuyết (2012), “Tâm thức ứng xử với biển của người Khmer Nam Bộ qua lễ hội Phước Biển (Chroi Rumchek) - Tiếp cận sinh thái văn hóa”, *Khoa học xã hội, Viện phát triển bền vững vùng Nam Bộ*, số 4.
18. Viện Văn hóa (1993), *Văn hóa người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

Abstract

THE INFLUENCE OF THE CULT OF PHRA PHROM AND NANG KWAK IN THE SOUTH OF VIETNAM IN THE CONTEXT OF THE REGIONAL EXCHANGES

In the context of exchanges between Vietnam and Thailand are rising which have led to the appearance of some cults of Thailand, typically the Phra Phrom (Brahma), Nang Kwak statues, in the Khmer Buddhist temples in the South and they have become a cult of some Vietnamese, Vietnamese-Chinese in the South. This article analyzed the functions, significances of the cult of Phra Phrom and Nang Kwak; explained why this cult has presented in Vietnam.

Keywords: Phra Phrom, Nang Kwak, Khmer, religion, Thailand, Vietnam.